| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 24/2021/DS-ST
Ngày: 02-4-2021
V/v *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Tấn Thắng.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Thái Văn Lộc;
2. Ông Hoàng Đình Ngân.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà:*** Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 247/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 8 năm 2020, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1966.
Địa chỉ: Ấp 02, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)
*2. Bị đơn*: Anh Lê Thanh H, sinh năm: 1983. (vắng mặt).
Địa chỉ: Tổ 07, ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề và trong quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, Nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 28/01/2016, anh Lê Thanh H có vay của bà số tiền 520.000.000 đồng. Khi vay có làm giấy biên nhận tiền, do anh Lê Thanh H viết và ký tên, không ghi lãi suất, hẹn 10 ngày trả. Đến ngày hẹn trả, anh H không trả cho bà nên bà đã yêu cầu anh Lê Thanh H trả cho bà nhiều lần. Sau đó, anh Lê Thanh H trả cho bà M được 220.000.000 đồng, còn nợ lại 300.000.000 đồng đến nay không trả. Do đó, nay bà yêu cầu anh Lê Thanh H trả cho bà 300.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định từ ngày 28/01/2016 cho đến nay là 60 tháng (làm tròn tháng), với mức lãi suất là 0,83%/tháng = 300.000.000 đồng x 0,83% x 60 tháng = 149.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là Bà Huỳnh Thị M thay đổi yêu cầu thời gian tính lãi suất, cụ thể: bà yêu cầu anh Lê Thanh H trả cho bà 300.000.000 đồng tiền nợ gốc và yêu cầu tính lãi suất từ tháng 01 năm 2019, với mức lãi suất là 0,83%/tháng: Từ tháng 01 năm 2019 đến tháng 4 năm 2021 là 26 tháng:

300.000.000 đồng x 26 tháng x 0.83% = 64.740.000 đồng tiền lãi.

Bị đơn là anh Lê Thanh H vắng mặt nên không có lời trình bày.

*Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Bà Huỳnh Thị M cho anh Lê Thanh H vay 520.000.000 đồng vào ngày 28/01/2016. Tuy nhiên, đến tháng 01 năm 2019, anh Hùng đã trả nợ được một phần cho Bà Huỳnh Thị M, tổng cộng đã trả là 320.000.000 đồng nên thời hiệu hợp đồng vay được tính lại là từ tháng 01 năm 2019. Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc anh Lê Thanh H có trách nhiệm trả cho Bà Huỳnh Thị M 300.000.000 đồng và tiền lãi tính theo quy định pháp luật từ tháng 01 năm 2019. Về án phí: anh Lê Thanh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Thanh H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Thanh H.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: anh Lê Thanh H có nơi cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Bà Huỳnh Thị M yêu cầu anh Lê Thanh H trả 320.000.000 đồng tiền vay. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp giao dịch dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Bà Huỳnh Thị M yêu cầu anh Lê Thanh H trả 300.000.000 theo giấy nợ đề ngày 28/11/2016 do anh Lê Thanh H ký vay với số tiền 520.000.000 đồng. Sau đó, anh Lê Thanh H trả nhiều với tổng số tiền 220.000.000 đồng, còn lại 300.000.000 đồng chưa trả. Anh Lê Thanh H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến nên không có lời trình bày. Các tài liệu bản tự khai, đơn yêu cầu xét xử vắng mặt…, anh H nhờ người khác gởi hộ nhưng không đồng ý việc lập biên bản giao nhận không xác định được ai ký vào các biên bản đó nên chỉ xem là tài liệu tham khảo. Do đó, yêu cầu của Bà Huỳnh Thị M cần được chấp nhận là phù hợp.

Đối với yêu cầu tính lãi của Bà Huỳnh Thị M: Trong quá trình làm việc và tại phiên hòa giải, Bà Huỳnh Thị M yêu cầu anh Lê Thanh H trả cho 300.000.000 đồng tiền nợ gốc và yêu cầu tính lãi suất theo quy định từ ngày 28/01/2016 cho đến nay là 60 tháng (làm tròn tháng), với mức lãi suất là 0,83%/tháng = 300.000.000 đồng x 0,83% x 60 tháng = 149.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, Bà Huỳnh Thị M thay đổi yêu cầu tính lãi suất, bà M chỉ yêu cầu tính lãi suất từ tháng 01 năm 2019. với mức lãi suất là 0,83%/tháng: Từ tháng 01 năm 2019 đến tháng 4 năm 2021 là 26 tháng. Tổng cộng tiền lãi là 64.740.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Giấy nợ đề ngày 28/11/2016 do anh Lê Thanh H ký vay với số tiền 520.000.000 đồng, hẹn 10 ngày trả, không ghi lãi suất. Đến năm 2020, bà M khởi kiện là hết thời hiệu về hợp đồng vay, tuy nhiên tháng 01 năm 2019, anh Hùng đã trả được 01 phần tiền gốc nên hợp đồng vay được xác định là từ tháng 01 năm 2019 nên yêu cầu tính lãi suất của bà M từ tháng 01 năm 2019 là có cơ sở cần được chấp nhận và tiền lãi được tính như sau:

Từ tháng 01 năm 2019 đến tháng 4 năm 2021 là 26 tháng:

300.000.000 đồng x 26 tháng x 0.83% = 64.740.000 đồng.

[5] Về án phí: Anh Lê Thanh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Huỳnh Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Bà Huỳnh Thị M.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị M. Buộc anh Lê Thanh H trả cho Bà Huỳnh Thị M 300.000.000 đồng tiền gốc và 64.740.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng: 364.740.000 (ba trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả đủ số tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Anh Lê Thanh H phải chịu 18.237.000 (mười tám triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Bà Huỳnh Thị M 7.500.000 đồng theo biên lai thu số 0007419 ngày 21/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
*- Phòng KTNV. TAT Tây Ninh;*
*-Viện kiểm sát huyện Châu Thành;*
*-Chi cục thi hành án dân sự H. Châu Thành;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu Bản án;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(ĐÃ KÝ)**

***Trần Tấn Thắng***